TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM ĐỘNG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HSST
Ngày: 22/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hồng Thái và bà Vũ Thu Trà

-Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Thơ- Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Động.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Yến- Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Động mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/HSST - QĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1987 tại H Phòng; nơi cư trú: Thôn Đồng Cống, xã Tiên Thanh, huyệnTiên Lãng, thành phố H Phòng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông Hoàng Văn Lũy và bà Hoàng Thị Chinh; vợ Phạm Thị Mận và 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/10/2020, chuyển tạm giam từ ngày 31/10/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. *Có mặt.*

***Người bị hại:**

+ Anh Nguyễn Văn Tu, sinh năm 1973.

Trú tại: Thôn Lương Hội, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. *Có mặt.*

+ Anh Trần Đắc H, sinh năm 1982.

Trú tại: Thôn Quyết Tiến, xã Tuy Lộc, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. *Vắng mặt.*

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Ngân Hàng Thương mại cổ phần Quốc tế V– Chi nhánh H Phòng; người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Đình Th- Giám đốc Ngân hàng V Chi nhánh Hải Phòng- Phòng Giao dịch Lê Chân. *Vắng mặt.*

+ Anh Bùi Đức T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 8, tổ dân phố Đồng Tâm, phường Đồng Hòa, huyện Kiến An, thành phố Hải Phòng. *Vắng mặt*.

***Người làm chứng:**

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988. Nơi cư trú; thôn Đầu Vũ 3, phường Văn Đầu, quận Kiến An, thành phố H Phòng.

+ Chị Tăng Thị Ánh T, sinh năm 1992. Nơi cư trú: thôn 5, xã Du Lễ, huyện Kiến Thụy, thành phố H Phòng.

+ Anh Bùi Khắc H, sinh năm 1995. Nơi cư trú: thôn Đỗ Xá, xã Ứng Hòa, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

+Anh Bùi Khắc L, sinh năm 1995. Nơi cư trú: thôn Đỗ Xá, xã Ứng Hòa, huyện Ninh Giang, tỉnh H Dương.

+ Ông Vũ Đình M, sinh năm 1972. Nơi cư trú: thôn Đức Thắng, xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Lê Ngọc Kh, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Phố 3, Đồng Cường, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Lê Văn Kh, sinh năm 1985. Nơi cư trú: thôn Đô Xá, xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

(*Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2018, Hoàng Văn T mua 01 chiếc xe ô tô tải, nhãn hiệu Foton, biển số 15C – 199.72 của anh Nguyễn Văn Tuấn (giấy đăng ký xe số 028921 mang tên anh Nguyễn Văn Tuấn do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố H Phòng cấp ngày 28/3/2016). Do muốn T chấp chiếc xe trên để vay tiền nên T đã nhờ bạn là anh Bùi Đức Toàn đứng tên trên giấy tờ xe và làm thủ tục để vay tiền Ngân hàng. Ngày 25/8/2018 anh Toàn được Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố H Phòng cấp đăng ký xe mang tên anh Bùi Đức Toàn. Ngày 31/8/2018, vợ chồng anh Toàn đã làm thủ tục T chấp chiếc xe ô tô trên bằng hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế V - Chi nhánh Hải

Phòng - Phòng giao dịch Lê Chân để vay giúp T số tiền 220.000.000 đồng. Anh Toàn đã giao lại cho T số tiền này cùng chiếc xe để T quản lý, sử dụng. Đến tháng 9/2018, do T cần tiền nên có ý định bán chiếc xe ô tô này đang được T chấp tại Ngân hàng. T lên mạng xã hội Facebook tìm hiểu và đặt làm giấy đăng ký giả số 028921 của chiếc xe ô tô tải, biển số 15C - 199.72 mang tên Hoàng Văn T do Đại tá Vũ Văn Giới – Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố H Phòng ký đóng dấu, cấp ngày 28/3/2016 với giá 1.000.000 đồng. Sau khi nhận được giấy đăng ký giả của chiếc xe ô tô này, ngày 29/9/2018, T bán chiếc xe ô tô đó cho anh Bùi Khắc H và anh Bùi Khắc L với số tiền 270.000.000 đồng. T đưa cho anh H và anh L chiếc xe ô tô trên cùng giấy đăng ký giả của chiếc xe mang tên T và 01 chìa khóa, T giữ lại 01 chìa khóa phụ của xe. Đến ngày 06/10/2018, anh H và anh L bán chiếc xe này cho anh Vũ Đình M. Anh M bán lại chiếc xe ô tô trên cho anh Lê Ngọc Kh. Quá trình sử dụng, anh Kh không biết có hệ thống định vị do T lắp nên đã lắp thêm hệ thống định vị tại vị trí trong cốp để đồ bên ghế phụ của xe. Đến ngày 24/7/2020, anh Kh bán chiếc xe ô tô trên cho anh Lê Văn Kh. Ngày 10/8/2020, anh Kh bán lại chiếc xe ô tô này cho anh Nguyễn Văn Tu và anh Trần Đắc H với giá 295.000.000 đồng. Sau khi mua được chiếc xe ô tô trên, anh H và anh Tu đã tháo bộ biển số 15C – 199.72 gắn trên xe ra, để rút hồ sơ gốc của chiếc xe nhằm sang tên, đổi chủ và để chiếc xe ô tô trên tại khu đất trống trước cửa Công ty gạch không nung thuộc thôn Tạ thượng, xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Khoảng cuối tháng 8/2020, T điều khiển xe chở khách đi qua xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động thì nhìn thấy chiếc xe ô tô tải, biển số 15C - 199.72 mà T đã làm giấy đăng ký giả và bán nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này. Khoảng 19 giờ, ngày 03/9/2020, T đến vị trí chiếc xe ô tô (không đeo biển số) đang đỗ, quan sát không thấy có ai trông coi, liền dùng chìa khóa phụ của chiếc xe này mở cánh cửa xe và lên xe điều khiển đi về thành phố Hải Phòng theo hướng đường đi huyện Yên Mỹ vào trạm thu phí đường nối cao tốc Hà Nội – Hải Phòng. Khi về đến thành phố Hải Phòng, T điều khiển chiếc xe ô tô này để tại khu vực nhà máy bia trên đường Nhi Viên, tổ dân phố Trần Nhân Tông 1, phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố H Phòng rồi đi về nhà. Ngày 04/9/2020, T liên hệ với nhột số người không quen biết để bán chiếc xe đã trộm cắp nhưng không có ai mua. T dùng số thuê bao 0569280376 nhặt được trước đó và liên lạc cho anh Tu qua số thuê bao 0349387688 dán trên chiếc xe ô tô đã trộm cắp và nói cho anh Tu biết vị trí để chiếc xe ô tô trên để anh Tu đến lấy lại. Sau khi trộm cắp xe, T đã tháo bộ thiết bị định vị do T lắp ban đầu vứt đi cùng chiếc chìa khóa phụ và số thuê bao đã liên lạc với anh Tu để tránh bị phát hiện. Cùng ngày 04/9/2020, anh Tu làm đơn trình báo sự việc đến Công an huyện Kim Động.

Ngày 04/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã phối hợp với Công an phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố H Phòng quản lý chiếc xe ô tô trên và trích xuất dữ liệu hình ảnh camera tại trạm thu phí Quốc lộ Lý Thường Kiệt, huyện Yên Mỹ tỉnh Hưng Yên để tiến hành giám định.

Ngày 22/10/2020, T đến Công an huyện Kim Động đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động tiến hành cho T xem đoạn video hình ảnh đã trích xuất tại trạm thu phí nêu trên, T khẳng định hình ảnh nam thanh niên trong video điều khiển xe ô tô trên chính là T.

Kết luận định giá tài sản số 62/HĐĐG - KL ngày 07/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Kim Động, kết luận: 01 chiếc xe ô tô tải, trọng tải 7 tấn, nhãn hiệu Foton, có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 280.000.000 đồng.

Kết luận giám định số 290/PC09 ngày 16/12/2020 và số 16/PC09 ngày 29/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận:

Giấy đăng ký xe ô tô số 028921 có nội dung cấp cho xe ô tô biển kiểm soát mang số hiệu 15C – 199.72 mang tên chủ sở hữu Hoàng Văn T; có chữ ký mang tên Đại tá Vũ Văn Giới – Trưởng phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố H Phòng; hình dấu có nội dung "Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - Công an thành phố H Phòng" đề ngày 28/3/2016, ký hiệu A là bản giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả.

Đối với hành vi sử dụng giấy đăng ký giả để bán chiếc xe ô tô biển số 15C - 199.72 của T có dấu hiệu Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức nhưng xảy ra tại huyện An Lão, thành phố H Phòng. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã chuyển toàn bộ tin báo về tội phạm này đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, thành phố H Phòng để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với những người đã mua xe ô tô, biển số 15C - 199.72 của T bán, sau đó bán lại cho người khác và các anh Nguyễn Văn Tu, Trần Đắc H là người mua sau cùng, đều không biết giấy đăng ký xe do T đã làm giả nên không có căn cứ để xử lý.

Về vật chứng và tài liệu, đồ vật liên quan, Cơ quan cảnh sát điều tra CA huyện Kim Động quản lý:

- 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu Foton (đăng ký tên chủ xe anh Bùi Đức Toàn); 01 bộ biển số 15C – 199.72 (biển phía trước và phía sau) và 01 chìa khóa của xe ô tô do anh Tu giao nộp; 01 bộ thiết bị định vị tháo ra từ trong cốp để đồ bên ghế phụ của chiếc xe ô tô, biển số 15C - 199,72; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 và 01 chiếc áo cộc tay màu đỏ của T đã mặc khi trộm cắp tài sản; 01

giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô số 1824348 của xe ô tô, biển số 15C - 199.72; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 190471769 của xe ô tô, biển số 15C – 199.72 mang tên Hoàng Văn T.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 028929, biển kiểm soát 15C – 199.72, tên chủ xe Nguyễn Văn Tuấn do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động mượn của Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố H Phòng để tiến hành giám định và đã trả lại Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố H Phòng.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 028921, biển kiểm soát 15C – 199.72, chủ xe Hoàng Văn T, kết luận giám định là giả và 01 USB lưu hình ảnh video, được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với bộ thiết vị định vị do T lắp dưới vô lăng tay lái cùng sim số thuế bao 0569280376 và 01 chìa khóa phụ của xe ô tô, biển số 15C – 199.72, T đã vứt đi và không xác định được vị trí nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động không quản lý được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Tưởng và anh Trần Đắc H yêu cầu T pH bồi thường giá trị tài sản đã trộm cắp cho mỗi người số tiền là 147.500.000 đồng, tổng là 295.000.000 đồng. Đối với chiếc xe ô tô tải, biển số 15C – 199.72 đang được T chấp tại Ngân hàng, đại diện Ngân hàng là ông Đặng Đình Th – Giám đốc Ngân hàng V - Chi nhánh H Phòng - Phòng giao dịch Lê Chân đề nghị trả lại chiếc xe ô tô này cho anh Bùi Đức Toàn.

Bản cáo tr ạng số 15/CT- VKSKĐ ngày 18/3/2021, VKSND huyện Kim Động truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận diễn biến hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo chỉ chấp nhận bồi thường cho anh Tu và anh H số tiền 280.000.000 đồng theo kết luận định giá tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trên cơ sở toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được HĐXX thẩm tra tại phiên toà, lời khai của các bị cáo đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ ngày 03 tháng 9 năm 2020, Hoàng Văn T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe ô tô tải, BKS 15C-199.72 (không đeo biển số) do anh Nguyễn Văn Tu và anh Trần Đắc H đang quản lý, giá trị tài sản bị thiệt hại là 280.000.000 đồng. Do đó, VKSND huyện Kim Động giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội trộm cắp tài sản. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận

hành vi phạm tội và tỏ thái độ ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến Công an huyện Kim Động đầu thú để hưởng sự khoan hồng. Từ những nhận định trên, đại diện VKSND huyện Kim Động đề nghị HĐXX:

-Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo T từ 7 năm 06 tháng tù đến 8 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/10/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

-Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1, khoản 2 Điều 357, Điều 468, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 589 BLDS, buộc bị cáo pH bồi thường cho anh Nguyễn Văn Tu và anh Trần Đắc H tổng số tiền là 280.000.000 đồng (*Hai trăm tám mươi triệu đồng chẵn*).

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47, điểm c khoản 2, điểm a,b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

+Trả lại anh Bùi Đức Toàn 01 chiếc xe ô tô tải, biển số 15C – 199.72; 01 bộ biển số 15C – 199.72 (biển phía trước và phía sau) và 01 chìa khóa của xe ô tô; 01 bộ thiết bị định vị;

+Giao công an huyện An Lão, thành phố H Phòng để phục vụ công tác điều tra, xác minh hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo T các tài liệu gồm: 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô số 1824348 của xe ô tô biển số 15C - 199.72; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 190471769 mang tên Hoàng Văn T;

+ Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6;

+ Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc áo cộc tay màu đỏ của T đã mặc khi trộm cắp;

+ Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 028921, biển kiểm soát 15C – 199.72, chủ xe Hoàng Văn T, TAND huyện Kim Động đã giao cho Công an huyện An Lão, thành phố H Phòng nên không đặt ra xem xét, xử lý.

+ Lưu tại hồ sơ vụ án 01 USB lưu hình ảnh video, được chuyển theo hồ sơ vụ án.

+Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 028929, biển kiểm soát 15C – 199.72, tên chủ xe Nguyễn Văn Tuấn do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động mượn của Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố H Phòng để tiến hành giám định và đã trả lại Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố H Phòng nên không đặt ra xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo : Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện Kim Động và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo khai báo tự nguyện, không bị ép cung, dùng nhục hình và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Các chứng cứ đó là lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường, các vật chứng đã thu giữ, bản kết luận định giá tài sản, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 03/9/2020, tại khu vực trước cửa công ty gạch không nung ở thôn Tạ Thượng, xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Hoàng Văn T đã trộm cắp 01 chiếc xe ô tô tải, BKS 15C-199.72 không đeo biển số của anh Nguyễn Văn Tu và anh Trần Đắc H đang quản lý, giá trị thiệt hại là 280.000.000 đồng. Chiếc xe này do chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Đức Toàn đang T chấp vay vốn tại Ngân hàng V- Chi nhánh H Phòng- Phòng Giao dịch Lê Chân từ ngày 31/8/2018 nhưng đã được mua bán bằng giấy tờ viết tay qua nhiều người, trong đó anh Tu và anh H là người mua sau cùng và đang trực tiếp quản lý, sử dụng trước khi bị mất trộm.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự , ý thức được hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật nhưng do mục đích của bản thân muốn chiếm đoạt tài sản của người khác nên bị cáo vẫn thực hiện. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi của bị cáo T đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự coi thường kỷ cương, pháp luật của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương và tạo sự bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo:

-Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đến Công an huyện Kim Động đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Từ những phân tích và nhận định về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX xét thấy cần pH xét xử nghiêm minh, dành cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài như đề nghị của đại diện VKS nhân dân huyện Kim Động tại phiên tòa.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. HĐXX xét thấy bị cáo là lái xe, thu nhập không ổn định, lại đang có con nhỏ sinh năm 2017 nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Tu và anh Trần Đắc H yêu cầu bị cáo pH bồi thường giá trị tài sản đã trộm cắp cho mỗi người số tiền là 147.500.000 đồng, tổng cộng 295.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo kết luận định giá tài sản thì chiếc xe trị giá 280.000.000 đồng nên HĐXX chỉ có căn cứ buộc bị cáo pH bồi thường cho anh Tu và anh H mỗi người 140.000.000 đồng.

[7]. Về xử lý vật chứng:

-Đối với chiếc xe ô tô tải hiệu Foton, biển số 15C - 199.72 cùng 01 bộ biển số 15C – 199.72 (biển phía trước và phía sau), 01 chìa khóa của xe ô tô; 01 bộ thiết bị định vị tháo ra từ trong cốp để đồ bên ghế phụ của chiếc xe ô tô biển số 15C - 199.72, xét đây là tài sản do T bán trao tay đầu tiên, sau đó được bán qua tay nhiều người và người mua cuối cùng là anh Tu và anh H, nhưng quá trình điều tra đã làm rõ chủ sở hữu hợp pháp của xe là anh Bùi Đức Toàn. Anh Toàn đang T chấp xe để vay vốn tại Ngân hàng V - Chi nhánh Hải Phòng - Phòng giao dịch Lê Chân. Đại diện Ngân hàng là ông Đặng Đình Th - Giám đốc Ngân hàng xác định hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản giữa Ngân hàng với anh T vẫn đang được thực hiện, Ngân hàng đề nghị trả lại chiếc xe ô tô này cho anh Bùi Đức T. Do đó, cần trả lại chiếc xe và các đồ vật kèm theo cho anh T.

-Đối với 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô số 1824348 của xe ô tô biển số 15C - 199.72 đã hết thời hạn; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 190471769 của xe ô tô biển số 15C – 199.72 mang tên Hoàng Văn T, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ những giấy tờ này do T tự làm sau khi có giấy chứng nhận đăng ký xe giả nhằm mục đích để bán được chiếc xe trên. Công an huyện An Lão, thành phố H Phòng đã có công văn đề nghị TAND huyện Kim Động bàn giao các tài liệu có liên quan đến việc xác minh tin báo hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của T xảy ra tại huyện An Lão, thành phố H Phòng nên cần cung cấp cho Công an huyện An Lão để phục vụ công tác điều tra.

-Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo;

-Đối với 01 chiếc áo cộc tay màu đỏ của T mặc hàng ngày, bị cáo xác định không còn giá trị sử dụng và không nhận lại nên tịch thu tiêu hủy;

-Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 028921, biển kiểm soát 15C – 199.72, chủ xe Hoàng Văn T, kết luận giám định là tài liệu giả. Ngày 20/4/2021, TAND huyện Kim Động đã cung cấp cho Công an huyện An Lão theo đề nghị tại Công văn số 321/CV-CQĐT ngày 20/4/2021 của Công an huyện An Lão, thành phố H Phòng để phục vụ việc điều tra, xác minh tin báo hành vi Lừa đảo chiếm đoạt của T xảy ra tại huyện An Lão, thành phố H Phòng nên không đặt ra xem xét, xử lý.

-Đối với 01 USB lưu hình ảnh video là tài liệu chứng minh hành vi trộm cắp tài sản của T nên được lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

-Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 028929, biển kiểm soát 15C – 199.72, tên chủ xe Nguyễn Văn Tuấn do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động mượn của Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố H Phòng để tiến hành giám định và đã trả lại Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố H Phòng nên không đặt ra xem xét.

- Đối với bộ thiết vị định vị do T lắp dưới vô lăng tay lái cùng sim số thuế bao 0569280376 và 01 chìa khóa phụ của xe ô tô, biển số 15C – 199.72, T đã vứt đi và không xác định được vị trí vứt nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động không quản lý được nên không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo T pH chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản";

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/10/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1, khoản 2 Điều 357, Điều 468, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 589 BLDS, buộc bị cáo pH bồi thường cho anh Nguyễn Văn Tu và anh Trần Đắc H tổng số tiền là 280.000.000 đồng (*Hai trăm tám mươi triệu đồng chẵn*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, nếu bị cáo không thi hành khoản tiền bồi thường sẽ pH chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS, điểm c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

+ Trả lại anh Bùi Đức T 01 chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Foton cùng 01 bộ biển số 15C – 199.72 (biển phía trước và phía sau) và 01 chìa khóa của xe ô tô; 01 bộ thiết bị định vị xe ô tô đã được niêm phong trong hộp bìa carton;

+ Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu bạc bên trong có lắp sim thuê bao 0389029289;

+ Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc áo cộc tay màu đỏ của T đã mặc khi trộm cắp;

+Giao công an huyện An Lão, thành phố H Phòng để phục vụ công tác điều tra, xác minh hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo T các tài liệu gồm: 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô số 1824348 của xe ô tô biển số 15C - 199.72, tên chứng nhận kiểm định thể hiện do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Thanh Hóa cấp ngày 18/3/2020; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 190471769 của chiếc xe ô tô BKS 15C-199.72. Trên chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và tự nguyện đều mang tên Hoàng Văn T, địa chỉ Tiên Lãng- H Phòng do Công ty bảo hiểm Bưu điện Thanh Hóa cấp ngày 06/12/2019.

+ Lưu tại hồ sơ vụ án 01 USB lưu hình ảnh video, được chuyển theo hồ sơ vụ án.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/3/2021 giữa Cơ quan công an và Chi cục THADS huyện Kim Động).

5. Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự sơ thẩm và 14.000.000 đồng án phí dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại anh Tu; vắng mặt người bị hại anh H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo, người bị hại có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Bản án này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện Kim Động;
- Chi cục THADS huyện Kim Động;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Động;
- Bị cáo;
-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Toà án.

T/**M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Hương